

Số: 01/2021/QĐDS -HNGDD

Ngày: 18/03/2021.

V/v: Chấm dứt nuôi con nuôi

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

*Thành phần phiên họp giải quyết việc hôn nhân gia đình gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Văn Lương**

Thư ký phiên họp: Bà **Dương Thị Kim Mỹ** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Ông **Phạm Hồng Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 69/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2021 về việc “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” theo Quyết định mở phiên họp số: 95/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 03 năm 2021.

*Những người tham gia phiên họp:*

- *Người yêu cầu:* Bà **Lê Hoàng Thùy D** - sinh năm: 1970.

ĐKHKTT và nơi ở: Căn hộ 1606, số 9A, ngõ 233 tòa nhà R, đường X, phường D, quận C, Hà Nội (có mặt)

- *Người bị yêu cầu:* Chị **Trần Thị Hà P** – sinh năm 1995

Trú tại: Phòng 311, Cầu thang 3, nhà C5, khu tập thể N, phường N, quận C, Thành phố Hà Nội (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà **Trần Nội U** – sinh năm 1973

Nơi ở: Phòng 311, cầu thang 3, nhà C5, khu tập thể N, phường N, quận C, Thành phố Hà Nội (có mặt).

2/ Ông **Trần Đức T** – sinh năm 1969

Nơi ở: Số 431, đường 09/1, phường H, quận H, thành phố H (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Trong đơn yêu cầu việc chấm dứt nuôi con nuôi và quá trình giải quyết việc hôn nhân gia đình, bà Lê Hoàng Thùy D trình bày:

Cháu Trần Thị Hà P sinh ngày 01/9/1995 là con ruột của bà Trần Nội U (em gái tôi) và ông Trần Đức T. Do tôi có nguyện vọng chăm sóc và tạo điều kiện ăn ở, học hành cho cháu P nên tôi nhận cháu Trần Thị Hà P làm con nuôi. Việc nhận nuôi con nuôi này được đăng ký tại UBND phường P, quận T, Hà Nội theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi ngày 16/7/2010 (số vào sổ đăng ký: 01; Quyết số 01/2006-2010).

Hiện nay cháu Trần Thị Hà P đã là người trưởng thành, có công ăn việc làm ổn định và có nguyện vọng về ở với bố mẹ đẻ. Bản thân tôi cũng đã đạt thành ý nguyện nhận nuôi cháu P. Do đó, tôi có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xem xét giải quyết việc chấm dứt nuôi con nuôi của tôi đối với cháu Trần Thị Hà P. Về tài sản và công sức tôi không yêu cầu gì thêm

- Chị Trần Thị Hà P trình bày: Tôi xác nhận lời khai của người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều đúng và tôi cũng đồng ý việc chấm dứt nuôi con nuôi của bà Lê Hoàng Thùy D.

Về tài sản và công sức tôi không yêu cầu gì thêm.

- Ông Trần Đức T có đơn xin vắng mặt tại phiên họp và xin giữ nguyên toàn bộ ý kiến tại bản tự khai ngày 04/3/2021 của mình với nội dung như sau:

Tôi và mẹ đẻ cháu Trần Thị Hà P là bà Trần Nội U ly hôn từ năm 1998. Do điều kiện nuôi con khó khăn. Năm 2005, bà Lê Hoàng Thùy D là bác (chị gái của bà U) cháu Trần Thị Hà P có nguyện vọng nhận nuôi cháu P để tạo điều kiện ăn ở và học tập cho cháu P được tốt hơn. Năm 2010, tôi đồng ý với nguyện vọng của bà Lê Hoàng Thùy D và làm hoàn thành thủ tục nhận nuôi con cho bà D. Nay cháu Trần Thị Hà P đã trưởng thành, tự lo cho cuộc sống của mình. Bà D có nguyện vọng thôi nhận cháu P làm con nuôi, tôi hoàn toàn đồng ý. Tôi kính mong Tòa án tạo điều kiện giải quyết theo quy định pháp luật cho bà Lê Hoàng Thùy D. Về tài sản và công sức tôi không có yêu cầu gì.

- Bà Trần Nội U trình bày: Tôi hoàn toàn đồng ý như ý kiến mà chị D và cháu P đã trình bày, tôi không bổ sung gì thêm.

Về tài sản và công sức tôi không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên họp: Các bên đương sự có mặt vẫn giữ nguyên trình bày và ý kiến trên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên họp:***

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Quá trình giải quyết, Thẩm phán đã áp dụng các biện pháp yêu cầu đương sự cung cấp đầy đủ tài liệu chứng cứ chứng minh, đảm bảo tính khách quan. Thời hạn tố tụng được thực hiện đúng theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự, đảm bảo quyền yêu cầu của đương sự.

Về quan điểm giải quyết: Áp dụng khoản 5 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự, Khoản 1 Điều 25 Luật Nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và Gia đình: Chấp

nhận yêu cầu của bà Lê Hoàng Thùy D chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Lê Hoàng Thùy D đối với chị Trần Thị Hà P.

Về tài sản và công sức các bên không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Lệ phí: bà Lê Hoàng Thùy D phải nộp phí theo quy định pháp luật

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét đơn yêu cầu của người yêu cầu là bà Lê Hoàng Thùy D về việc yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Lê Hoàng Thùy D đối với chị Trần Thị Hà P; đây là yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy theo quy định tại khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 10, khoản 1 Điều 25, Điều 26, Điều 27 Luật Nuôi con nuôi.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự thì chị Trần Thị Hà P sinh ngày 01/9/1995 được bà Lê Hoàng Thùy D nhận làm con nuôi và UBND phường P, quận T, Hà Nội theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi ngày 16/7/2010 (số vào sổ đăng ký: 01; Quyển số 01/2006-2010). Quan hệ giữa bà Lê Hoàng Thùy D và chị Trần Thị Hà P là quan hệ cha mẹ nuôi, con nuôi hợp pháp. Quá trình chị Trần Thị Hà P làm con nuôi của bà Lê Hoàng Thùy D không xảy ra mâu thuẫn gì, các bên thực hiện các quyền của cha mẹ nuôi đối với con nuôi và con nuôi đối với mẹ nuôi đầy đủ. Đến nay chị P đã trưởng thành, muốn quay về bên cha mẹ đẻ của mình, mẹ nuôi là bà Lê Hoàng Thùy D đồng ý để chị Trần Thị Hà P được thực hiện nghĩa vụ của mình với cha, mẹ đẻ của chị. Các bên đều tự nguyện chấm dứt về quyền và nghĩa vụ việc nuôi con nuôi. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 25; Điều 26 và Điều 27 Luật Nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu của bà Lê Hoàng Thùy D về yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi đối với chị Trần Thị Hà P.

[3] Trong thời gian chị Trần Thị Hà P làm con nuôi ở cùng bà Lê Hoàng Thùy D, chị Trần Thị Hà P không có tài sản chung, không có tài sản riêng và cũng không có công sức đóng góp gì vào khối tài sản của bà D nên bà D, chị P, bà U và ông T cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, vì vậy Tòa án không xem xét.

Vì những nhận định như trên:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39; Điều 370; 371 và Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 10; khoản 1 Điều 25; khoản 1 Điều 26; Điều 27 Luật Nuôi con nuôi;

Điều 78 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

### QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Lê Hoàng Thùy D về việc “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi”.

2. Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Lê Hoàng Thùy D đối với chị Trần Thị Hà P, sinh ngày 01 tháng 09 năm 1995.

Quyền và nghĩa vụ của mẹ nuôi là bà Lê Hoàng Thùy D và con nuôi là chị Trần Thị Hà P chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

3. Quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ đẻ là bà Trần Nội U và ông Trần Đức T đối với con đẻ là chị Trần Thị Hà P được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

4. Lệ phí: Bà Lê Hoàng Thùy D phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng. Xác nhận bà D đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0020795 ngày 01/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay chuyển thành lệ phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người bị yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự trong vụ án;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Lưu hồ sơ; Lưu VPTA Cầu Giấy.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Lương**